TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 30/2019/HS-ST
Ngày: 26/9/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN-TỈNH HÀ TĨNH
Với tHnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Huy Bình.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Dũng

Bà Trần Thị Thanh Tâm

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Đông - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Quốc Hoàn – Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2019/TLST-HS, ngày 12/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

KIỀU NGỌC L
Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.
Sinh ngày 01 tháng 5 năm 1981 tại Hà Tĩnh.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12
Nơi cư trú: Thôn Y, xã XY, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.
Con ông: Kiều Văn P (Kiều Xuân P) – Sinh năm: 1943;
Nghề nghiệp: Làm ruộng
Con bà: Phạm Thị H (Phan Thị H) – Sinh năm 1945;
Nghề nghiệp: Làm ruộng
Vợ: Nguyễn Thị H, Sinh năm: 1991
Nghề nghiệp: Kinh doanh
Nơi ĐKHKTT: Thôn Y, xã XY, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.
Chỗ ở hiện nay: TDP A, thị trấn N, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.
Con: Có 02 người con, lớn nhất sinh năm: 2017, nhỏ nhất sinh năm: 2019
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Nguyễn Đắc B – sinh năm: 1990 ; Nghề nghiệp: Buôn bán (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Số C, đường Ph, phường Trung Đô, Thành phố Vinh, Nghệ An.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Phi Y – Sinh năm 1966 (Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn B, xã XH, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Nguyễn Thị H, Sinh năm: 1991; Nghề nghiệp: Kinh doanh (Vắng mặt)

Nơi cư trú: TDP A, thị trấn N, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 03/4/2019, anh Nguyễn Đắc B đến quán bia của gia đình bị cáo tại TDP A, thị trấn N, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh để gặp bị cáo yêu cầu lấy nồi nấu phở và trả tiền như đã thỏa thuận trước đó giữa hai bên. Tại đây, do hai bên không thống nhất được nên đã xảy ra mâu thuẫn, hai bên to tiếng với nhau, bị cáo vào khu vực dưới chân cầu thang của quán lấy ra một thanh kiếm làm B kim loại dài 75cm cầm trên tay chạy ra, anh B cũng lấy một chiếc ghế nhựa ở quán L cầm trên tay. Khi đó, chị Nguyễn Thị H (vợ bị cáo) có vào can ngăn nhưng bị cáo xô chị H ra rồi dùng tay phải cầm kiếm chém anh B một nhát hướng chếch ngang từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào mu bàn tay trái làm đứt gân, gãy xương bàn ngón 1 bàn tay trái. Anh B sau khi bị chém máu chảy ra nhiều nên được chị H băng bó vết thương rồi một mình đi xe máy đến Bệnh viện đa khoa Thành phố Vinh, Nghệ An cấp cứu và điều trị từ ngày 03/4/2019 đến ngày 09/4/2019 ra viện về nhà điều trị ngoại trú.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 55/TgT ngày 20/5/2019 của trung tâm pháp y và giám định y khoa Hà Tĩnh. Kết luận:

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 15%.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 thanh kiếm có chiều dài 75cm, được làm B thanh kim loại, tay cầm dài 23cm có vải dây màu đen quấn xung quanh, lưỡi kiếm có màu sáng đã hoen gỉ dài 52cm, đầu mũi nhọn, vỏ bao kiếm màu đen làm B gỗ dài 53cm.

Trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã bồi thường cho anh Nguyễn Đắc B số tiền: 45.000.000 đồng *(Bốn mươi lăm triệu đồng)*, nay anh B không có yêu cầu gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời khai của bị cáo, người làm chứng tại phiên tòa phù hợp với lời khai, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án.

Tại Bản cáo trạng số: 30/CTr - KSĐT, ngày 12/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích".

Tại phiên tòa, kiểm sát viên trình bày lời luận tội đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 đến 60 tháng, tịch thu tiêu hủy vật chứng và buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Nghi Xuân; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan, những người tiến hành tố tụng. Nên hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Nội dung vụ án: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy HĐXX có đủ kết luận: Ngày 03/4/2019 bị cáo đã có hành vi dùng thanh kiếm gây thương tích cho anh Nguyễn Đắc B với tỷ lệ thương tích 15%. Hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật hình sự.

Điều 134 BLHS quy định**:**

"*1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a đến k khoản 1 Điều này."

Bị cáo và người bị hại có quen biết nhau, vì có mâu thuẫn chưa giải quyết được trong làm ăn nên người bị hại đến nhà bị cáo to tiếng, gây sự, không kiềm chế được nên bị cáo đã dùng kiếm chém người bị hại gây thương tích ở bàn tay nên không thuộc trường hợp "có tính côn đồ". Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cố ý gây thương tích cho người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, nên phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo không có tình tiết tặng nặng, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại; bố bị cáo có huy chương kháng chiến hạng nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải bắt giam bị cáo mà cho hưởng án treo là đủ nghiêm, phù hợp với hướng dẫn Nghị quyết 02/2018/HĐTP hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Về vật chứng vụ án không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ, người bị hại không yêu cầu HĐXX miễn xét.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí dân sự vì tự nguyện nộp đủ tiền bồi thường thiệt hại trước khi mở phiên tòa nhưng phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47, 65 Bộ luật hình sự;

Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23, mục 1.I danh mục án phí ban hành kèm theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[2]. Tuyên bố bị cáo Kiều Ngọc L phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

[3].Về hình phạt:

Xử phạt Kiều Ngọc L 24 *(hai tư)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 *(bốn tám)* tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Kiều Ngọc L cho UBND xã XY, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu trong thời gian thử thách bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[4]. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 thanh kiếm có chiều dài 75cm, được làm B thanh kim loại, tay cầm dài 23cm có vải dây màu đen quấn xung quanh, lưỡi kiếm có màu sáng đã hoen gỉ dài 52cm, đầu mũi nhọn, vỏ bao kiếm màu đen làm B gỗ dài 53cm.

Vật chứng này hiện đang thu giữ tại Chi cục thi hành án huyện Nghi Xuân.

[5]. Về án phí: Kiều Ngọc L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo, người bị hại, người LQ;
- Công an huyện Nghi Xuân;
- VKSND, THADS huyện Nghi Xuân;
- VKSND, TAND tỉnh Hà Tĩnh.
- UBND xã XY.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký, đóng dấu)

Phạm Huy Bình